Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 18.02.2021 10:18:54 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40 /BC- UBND	*Tây Ninh, ngày 18 tháng 02 năm 2021*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN NĂM 2020

UBND tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 7089/BTNMT-ĐCKS ngày 15/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản năm 2020.

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN:

1. Công tác ban hành văn bản quản lý và tuyên truyền phổ biến pháp luật về khoáng sản:

1.1. Các văn bản quản lý đã ban hành:

Trong năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều Công văn triển khai thực hiện các văn bản cấp trên và Công văn điều hành, chỉ đạo *(có Phụ lục 1 kèm theo)*.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản:

Ngày 16/9/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2035/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản triển khai đến các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh.

Ngày 29/9/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 38/CT-TTg về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản thay thế Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015. Ngày 11/11/2020, UBND tỉnh Tây Ninh có Công văn số 2810/UBND-KTTC về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh, triển khai đến các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, các huyện, thị xã, thành phố đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Đài truyền thanh huyện và các cụm loa truyền thanh xã, thị trấn; Tuyên truyền trực tiếp đến các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thông qua công tác thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; thường xuyên tổ chức tuyên truyền việc thực hiện pháp luật về tài nguyên khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi hồ Dầu Tiếng, quy định pháp luật về an toàn giao thông đường thủy; tổ chức viết bài đưa tin về công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật tài nguyên và môi trường; kiểm tra thực tế và trả lời người dân trong mục "Cổng hỏi đáp trực tuyến" của Trang tin điện tử các vấn đề liên quan đến khoáng sản, chuyển mail điện tử, cấp phát tài liệu tuyên truyền về Luật Bảo vệ

môi trường đến các phòng, ban, đoàn thể và các xã, phường để tuyên truyền phổ biến theo kế hoạch, phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Công tác lập, phê duyệt quy hoạch khoáng sản; khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản:

2.1- Công tác lập, phê duyệt quy hoạch khoáng sản:

Ngày 26/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3172/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2.2- Công tác khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản:

Ngày 04/5/2018, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 578/TTg-CN về việc phê duyệt kết quả khoanh định khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, ủy quyền Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 về việc phê duyệt các khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Công tác cấp phép/thu hồi giấy phép hoạt động khoáng sản:

3.1. Công tác tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Thực hiện Công văn số 627/VP-KTTC ngày 25/01/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận cuộc họp Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt khu vực đấu giá và không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

Sở Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng nội dung trình về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

3.2. Công tác tiếp nhận, thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản:

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản, Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 về việc công bố, công khai quy trình nội bộ (nay là Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 03/11/2020) và Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 về việc công bố quy trình điện tử giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh. Năm 2020, Sở Tài nguyên – Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh cấp 09 giấy phép hoạt động khoáng sản *(đối với các hồ sơ đã được cấp phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng khoáng sản trước thời điểm tạm ngưng tiếp nhận hồ sơ mới, ngày 01/01/2017)*. Trong đó có 06 Giấy phép khai thác khoáng sản, 03 Giấy phép gia hạn khai thác *(có Mẫu 37 b kèm theo);* không có quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản.

Thu hồi 01 Giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty TNHH MTV Gia Cát Thành.

Năm 2020, UBND tỉnh không cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (theo tinh thần chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh: *Từ năm 2017, tạm dừng việc tiếp nhận hồ sơ dự án liên quan đến đất san lấp mới (chờ điều chỉnh Quy hoạch).*

Công tác cấp và thu hồi giấy phép hoạt động khoáng sản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3.3. Công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ, trong năm 2020, UBND tỉnh phê duyệt 03 quyết định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với tổng số tiền phê duyệt là 115.888.874 đồng.

Số tiền phải thu năm 2020 tại các Quyết định là 115.888.874 đồng.

Tổng số tiền đã thu được năm 2020 là 115.888.874/115.888.874 đồng, đạt 100% *(Nguồn: Cục Thuế tỉnh Tây Ninh, số liệu tính đến 01/12/2020, theo Công văn số 5963/CTTNI-KK ngày 01/12/2020).*

4. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:

*** Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác**

Ngày 22/3/2019, UBND tỉnh Tây Ninh đã phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 694/QĐ-UBND.

Ngày 01/8/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1648/KH-UBND về việc phân công nhiệm vụ tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, phân công nhiệm vụ UBND các huyện và thành phố Tây Ninh thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, tài nguyên, khoáng sản chưa khai thác; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực có quy hoạch khoáng sản theo quy định.

*** Quy định trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp**

Tiếp tục nâng cao vai trò quản lý tài nguyên khoáng sản của các cấp nhất là cấp huyện, thành phố, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Công văn số 1984/UBND-KTN ngày 11/9/2019 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: *"Địa phương nào để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép mà không phát hiện và xử lý kịp thời theo thẩm quyền thì Chủ tịch UBND cấp huyện nơi đó phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh".*

*** Cơ chế phối hợp trong bảo vệ khoáng sản chưa khai thác với địa phương liên quan ở khu vực giáp ranh**

Hiện nay, công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và lồng ghép trong công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất trong hoạt động khoáng sản.

Công tác phối hợp với các tỉnh khu vực giáp ranh, các ngành, địa phương có liên quan trong công tác quản lý, xử lý các vi phạm trong hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng ngày càng đồng bộ hơn, cụ thể là:

+ Trong tỉnh: Thực hiện Quy chế phối hợp số 7113/QCPH-TNMT-NN&PTNT-XD-GTVT-CT-CAT-CTT-UBND-TLDTPH-TLTN ngày 11/12/2017 về việc quản lý hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng trong phạm vi bảo vệ

công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giữa các Sở Tài nguyên và Môi trường – Nông nghiệp & PTNT – Xây dựng, Giao thông Vận tải – Công Thương – Công An tỉnh – Cục thuế tỉnh – UBND huyện Tân Châu – UBND huyện Dương Minh Châu – Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hòa – Công ty TNHH MTV KTTL Tây Ninh; Tổ kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra việc chấp hành pháp luật nhà nước liên quan đến hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản cát trong khu vực hồ Dầu Tiếng thường xuyên phối hợp kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi vi phạm.

+ Ngoài tỉnh: Căn cứ Quy chế phối hợp số 37/QCPH-TPHCM-BRVT-ĐN-BD-LA-TG-BP-LĐ ngày 06/01/2017 giữa UBND thành phố Hồ Chí Minh, UBND các tỉnh Tây Ninh, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Tiền Giang, Bình Phước, Lâm Đồng đã thống nhất ký ban hành về việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường các vùng giáp ranh; Quy chế phối hợp số 1416/QCPH-TN-BD ngày 25/5/2012 giữa UBND hai tỉnh Tây Ninh và Bình Dương về kiểm tra hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tập kết cát trên sông Sài Gòn và hồ Dầu Tiếng đoạn giáp ranh giới hành chính giữa hai tỉnh Bình Dương và Tây Ninh. Trên cơ sở đó, tăng cường phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra hành vi khai thác cát lậu bao gồm: Truy bắt ghe, xử lý vi phạm, cung cấp thông tin, báo cáo tình hình sau xử lý.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo nghiêm túc, nhất là đề ra nhiều biện pháp chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm, đưa công tác quản lý, khai thác khoáng sản cát dần đi vào nề nếp. Với phương châm xem xét cấp phép khai thác khoáng sản cho doanh nghiệp để đấu tranh ngăn chặn với tình trạng khai thác cát trái phép không để "cát tặc" lộng hành và tăng cường kiểm tra sau cấp phép để quản lý xử lý, đã giải quyết cơ bản về tình trạng khai thác cát trái phép ở khu vực do địa phương quản lý.

5. Đánh giá tổng hợp công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác cát sỏi lòng sông (thực trạng, nguyên nhân, giải pháp):

5.1 Tình hình lập, trình phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh:

Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được lập và phê duyệt tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh, theo nội dung Quyết định phê duyệt quy hoạch giai đoạn 2018-2020: 37 điểm mỏ, diện tích quy hoạch là 2.150,51 ha, trữ lượng tài nguyên 7.851.661 m^3; giai đoạn 2021-2025: 31 điểm mỏ, diện tích quy hoạch là 1.897,23 ha, trữ lượng tài nguyên 8.048.414 m^3.

Việc quy hoạch thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh được thực hiện lồng ghép trong quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh.

Việc khoanh định, trình duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt tại Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày

26/6/2018, trong đó có 16 khu vực thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản đối với đối tượng hồ thủy lợi.

5.2 Tình hình cấp giấy phép hoạt động cát, sỏi lòng sông:

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015 tầm nhìn đến năm 2020, tỉnh Tây Ninh cấp 18 giấy phép khai thác cát, trong đó hồ Dầu Tiếng 14 giấy phép, hồ Tha La 02 giấy phép (hiện có 12/16 Giấy phép được hoạt động lại), sông Sài Gòn 01 Giấy phép, sông Vàm Cỏ Đông 01 Giấy phép.

Giấy phép khai thác khoáng sản được cấp đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; Việc cấp phép các bãi tập kết cát đảm bảo quy định; Các phương tiện khai thác được đăng ký, đăng kiểm đúng theo khối lượng khai thác trong Giấy phép; đã được Tổng Cục thủy lợi chấp thuận chủ trương cho cấp phép khai thác khoáng sản.

Năm 2020, UBND tỉnh Tây Ninh không ban hành quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với cát xây dựng.

5.3 Công tác thanh tra, kiểm tra (khoáng sản cát và vật liệu san lấp):

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2508/BNN-TCTL ngày 11/4/2019 về việc tạm dừng hoạt động khai thác cát trong lòng Hồ Dầu Tiếng.

Ngày 18/4/2019, UBND tỉnh Tây Ninh đã ban hành Công văn số 751/UBND-KTTC về việc tạm ngưng hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng (thời gian tạm ngưng tối thiểu là 02 tháng, kể từ ngày 20/4/2019).

Qua kiểm tra đến nay có 11/16 giấy phép đủ điều kiện như *(truyền dữ liệu từ trạm cân về máy tính, đồng thời truyền dữ liệu giám sát hành trình về máy tính; thay đổi thiết kế phương tiện khai thác (tháo bỏ giàn sàng trên tàu, toàn bộ lượng cát lẫn tạp chất bơm vào tàu chuyển về bãi, được sàng tuyển lắng lọc tại bãi; Đường vận chuyển vào trạm cân đảm bảo là đường độc đạo duy nhất; Hồ lắng được thiết kế đúng theo hướng dẫn của Sở Công Thương, theo hướng nước sau khi xả lại tương đương với chất lượng nước ngoài hồ; Vị trí mỏ được Tổng Cục thủy lợi cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Có bản vẽ địa hình khu vực trong và ngoài mỏ đủ rộng ra các bên ít nhất 100m; Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính; Có thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy theo quy định...)* để hoạt động trở lại theo đề xuất của Tổ Tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019.

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 02/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, có nội dung: *"Khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; trường hợp kế hoạch thanh tra trùng lặp, chồng chéo với hoạt động Kiểm toán nhà nước thì chủ động phối hợp, trao đổi với Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ để thống nhất phương án xử lý theo quy định hiện hành, đảm bảo sự kế thừa kết quả thanh tra, kiểm toán, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp, cần tiến*

hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt theo tinh thần trên", hàng năm UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch tranh tra, kiểm tra các đơn vị khai thác cát đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 7214/QĐ-STNMT ngày 12/12/2019 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Thông báo số 1929/TB-STNMT ngày 31/3/2020 về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đối với 14 tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Ngày 05/10/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố có mỏ khai thác triển khai đến các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

5.4 Kết quả xử lý vi phạm hành chính (về khai thác cát và vật liệu san lấp):

Trong năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 01 quyết định đối với 01 tổ chức và Sở Tài nguyên - Môi trường ban hành 04 quyết định xử phạt đối với 03 tổ chức và 01 cá nhân và 01 quyết định khắc phục hậu quả đối với 01 tổ chức. Tổng tiền phạt là 200.000.000 đồng, tịch thu số tiền là 1.039.572.720 đồng, buộc nộp lại số tiền thu lợi bất hợp pháp 120.770.000 đồng. Cụ thể:

- 01 tổ chức về hành vi khai thác khoáng sản trái phép với số tiền phạt chính: 80.000.000 đồng, tịch thu số tiền: 799.946.000 đồng.

- 01 cá nhân về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường khi giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn của hộ kinh doanh (do Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường – Công an Tây Ninh phát hiện và chuyển hồ sơ sang), với số tiền: 15.000.000 đồng.

- 01 tổ chức về hành vi khai thác ngoài diện tích được cấp phép, truy thu số tiền: 120.770.000 đồng .

- 01 tổ chức khai thác cát san lấp vượt ra ngoài ranh giới khu vực được cấp phép, với số tiền phạt chính: 15.000.000 đồng, buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp là 2.258.720 đồng.

- 01 tổ chức khai thác đất sét làm gạch mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định,với số tiền phạt chính: 90.000.000 đồng và tịch thu khối lượng 1.396,28 m^3 đất sét làm gạch (quy ra thành tiền là 237.367.600 đồng).

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường là Cơ quan thường trực của Tổ Tác nghiệp được kiện toàn tại Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Tổ tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra, kiểm kê các phương tiện, bến bãi các đơn vị hoạt động khai thác, kinh doanh cát trong hồ Tha La, hồ Dầu Tiếng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước.

5.5 Những kết quả đạt được:

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về khoáng sản; Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác khoáng sản, đảm bảo khai thác đúng thiết kế, an toàn đối với môi trường và người dân xung quanh.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo nghiêm túc, nhất là đề ra nhiều biện pháp chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm, đưa công tác quản lý, khai thác khoáng sản cát dần đi vào nề nếp. Với phương châm xem xét cấp phép khai thác khoáng sản cho doanh nghiệp để đấu tranh ngăn chặn với tình trạng khai thác cát trái phép không để "cát tặc" lộng hành và tăng cường kiểm tra sau cấp phép để quản lý, xử lý đã giải quyết cơ bản về tình trạng khai thác cát trái phép ở khu vực do địa phương quản lý.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan cấp huyện, cấp xã và cấp tỉnh ngày càng chặt chẽ, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

Công tác phối hợp với các tỉnh khu vực giáp ranh, các ngành, địa phương có liên quan trong công tác quản lý, xử lý các vi phạm trong hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng ngày càng đồng bộ hơn.

Các bến bãi được lắp đặt trạm cân, camera theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; phương tiện khai thác cát được gắn định vị hành trình theo quy định.

5.6 Những khó khăn, hạn chế

Tình trạng tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản ngày càng tinh vi, phức tạp, hoạt động này thường diễn ra vào thứ Bảy và Chủ nhật; địa bàn rộng, lực lượng làm công tác chuyên môn cấp huyện mỏng; công tác giám sát, báo cáo tại địa phương chưa kịp thời nên việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm còn khó khăn.

Công tác quản lý cũng như trong hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng thuộc phạm vi quản lý của địa phương (20.107 ha) còn những khó khăn sau:

- Hồ Dầu Tiếng nằm trên địa bàn 03 tỉnh Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước. Tuy nhiên, phần phân công trách nhiệm tại Điều 2 Quyết định số 166/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ chưa đề cập đến trách nhiệm 02 tỉnh là Bình Dương và Bình Phước nên việc phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát khai thác khoáng sản cát trong hồ Dầu Tiếng gặp khó khăn.

- Công tác kiểm tra, giám sát có lúc chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện xử lý vi phạm của các doanh nghiệp.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương có liên quan trong quản lý các hoạt động khai thác cát của doanh nghiệp có lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả.

- Việc triển khai các biện pháp quản lý, giám sát hoạt động khai thác cát giữa các tỉnh giáp ranh chưa thật đồng bộ, sát thực tế.

Tình trạng khai thác cát trái phép vùng giáp ranh trong khu vực hồ Dầu Tiếng còn xảy ra. Diện tích hồ rộng, nhiều nơi không có dân cư nên việc phát hiện hành vi vi phạm gặp khó khăn. Việc phát hiện xử lý vi phạm vùng giáp ranh khó khăn vì khi phía Tây Ninh tăng cường kiểm tra xử lý thì tàu, ghe di chuyển qua vùng giáp ranh giữa các tỉnh nên Tây Ninh không xử lý được.

+ Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng-Phước Hòa chưa thực hiện lắp đặt trạm quan trắc nước mặt tự động tại kênh Tây, hồ Dầu Tiếng và chưa thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định điểm b, Khoản 1, Điều 4 và điểm b, Khoản 2, Điều 5 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khí tượng thủy văn.

6. Đánh giá tổng hợp công tác bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản (thực trạng, nguyên nhân, giải pháp):

Sau khi Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường có hiệu lực. Nội dung Thông tư quy định Cam kết bảo vệ môi trường đổi tên thành Kế hoạch bảo vệ môi trường. Đối với khoáng sản cát xây dựng thuộc danh mục các dự án thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường tại phụ lục 5.1 Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường trực tiếp thẩm định nội dung này. Thành phần hồ sơ gồm: Bản kế hoạch bảo vệ môi trường; Báo cáo đầu tư hoặc phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản. Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt. Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường; Bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường. Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường. Trình tự thực hiện thủ tục: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra vị trí khu vực (nếu cần), dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; Tổ chức họp Hội đồng thẩm định để thông qua nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường. Sau khi đơn vị chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của Hội đồng, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, rà soát các nội dung sau khi chủ dự án chỉnh sửa bổ sung hoàn chỉnh phương án cải tạo phục hồi môi trường, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường.

Các hạng mục cải tạo, phục hồi môi trường cần thực hiện trong suốt quá trình khai thác từ khi bắt đầu đến khi kết thúc khai thác như: lắp dựng hàng rào, trồng cây xung quanh mỏ, đắp đê bao quanh mỏ, dựng biển báo nguy hiểm, duy tu sửa chữa đường vận chuyển, tưới đường giảm bụi khi vận chuyển, lắp đặt cống thoát nước đã được các đơn vị hoạt động khoáng sản nghiêm túc thực hiện.

Sở đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm và kiểm tra đột xuất lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật.

Việc thực hiện các quy định về cải tạo, phục hồi cảnh quang môi trường trong và sau khai thác đã được lãnh đạo các cấp chú trọng, quan tâm thường xuyên, cụ thể: Đối với khai thác cát xây dựng thì yêu cầu chủ giấy phép giải tỏa bến bãi, phục hồi cảnh quan môi trường, sửa chữa đường vận chuyển, che phủ vải bạt khi vận chuyển. Đối với khai thác đất san lấp nếu địa hình dương thì yêu cầu trồng cây, phục hồi cảnh quang tiếp tục sản xuất nông nghiệp. Nếu địa hình âm thì yêu cầu

lập hàng rào bảo vệ moong khai thác, đào đắp taluy cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản.

Hầu hết các đơn vị hoạt động khoáng sản đều cải tạo, phục hồi môi trường trong suốt quá trình khai thác từ khi bắt đầu đến khi kết thúc khai thác như: lắp dựng hàng rào, trồng cây xung quanh mỏ, đắp đê bao quanh mỏ, dựng biển báo nguy hiểm, duy tu sửa chữa đường vận chuyển, tưới đường giảm bụi, lắp đặt cống thoát nước. Do đó, tác động môi trường của các mỏ khoáng sản đã được giảm đi đáng kể.

7. Các giải pháp đã thực hiện nhằm ngăn chặn khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt là khai thác cát, sỏi lòng sông:

7.1 Tham mưu bổ sung, hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước của địa phương về hoạt động khoáng sản:

Việc khoanh định, trình duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt tại Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 26/6/2018, trong đó có 16 khu vực thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản đối với đối tượng hồ thủy lợi. Hiện nay, các vùng cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được Sở Xây dựng bổ sung vào Quy hoạch mới thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước làm cơ sở pháp lý quản lý chặt chẽ trong công tác cấp phép thăm dò, khai thác, đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo nghiêm túc, nhất là đề ra nhiều biện pháp chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm, đưa công tác quản lý, khai thác khoáng sản cát dần đi vào nề nếp. Với phương châm xem xét cấp phép khai thác khoáng sản cho doanh nghiệp nhằm đấu tranh ngăn chặn với tình trạng khai thác cát trái phép không để "cát tặc" lộng hành và tăng cường kiểm tra sau cấp phép để quản lý xử lý đã giải quyết cơ bản về tình trạng khai thác cát trái phép ở khu vực do địa phương quản lý.

7.2 Tăng cường kiểm tra, giám sát sau cấp phép khai thác, đảm bảo việc tuân thủ các quy định pháp luật về khoáng sản:

Khu vực Hồ Dầu Tiếng: Thực hiện Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Tổ tác nghiệp theo Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, xử lý chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng.

Ngày 04/9/2020, Tổ Tác nghiệp theo Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, kiểm kê các phương tiện, bến bãi các đơn vị hoạt động khai thác, kinh doanh cát trong hồ Tha La, hồ Dầu Tiếng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước.

Khu vực sông Sài Gòn: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 2143/C05-P5 ngày 25/11/2020 của Cục cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường về việc giải quyết đơn tố giác của ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1970 ngụ ấp Bà Nhã, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh liên quan đến hoạt động khai thác cát trên sông Sài Gòn, đoạn chảy qua địa phận ấp Sóc Lào, xã

Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh của DNTN Minh Hưng gây sạt lở bờ sông dẫn đến hiện trạng mất đất của ông Sơn và người dân trong khu vực.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan kiểm tra, kết quả như sau:

Qua kết quả kiểm tra, xác minh thực tế tại địa phương, không có ông Nguyễn Văn Sơn sinh năm 1970, ngụ tại ấp Sóc Lào, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng như đơn tố giác đã nêu. Như vậy, đơn tố giác này là đơn mạo danh, người tố cáo không có thực tại địa phương.

Đối với nội dung đơn tố giác DNTN Minh Hưng khai thác khoáng sản cát gây sạt lở là không đúng sự thật vì theo kết quả kiểm tra khu vực được cấp phép khai thác của doanh nghiệp, thảm thực vật phát triển bình thường. Theo ghi nhận của chính quyền địa phương thì không có trường hợp phản ánh của người dân thông qua các kỳ tiếp xúc cử tri hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng về việc doanh nghiệp khai thác khoáng sản gây sạt lở.

Theo Khoản 1 Điều 25 Luật Tố cáo năm 2018, quy định tiếp nhận, xử lý thông tin có nội dung tố cáo:

"1. Khi nhận được thông tin có nội dung tố cáo ***nhưng không rõ họ tên, địa chỉ của người tố cáo hoặc qua kiểm tra, xác minh không xác định được người tố cáo hoặc người tố cáo sử dụng họ tên của người khác để tố cáo*** *hoặc thông tin có nội dung tố cáo được phản ánh không theo hình thức quy định tại Điều 22 của Luật này thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không xử lý theo quy định của Luật này."*

Căn cứ quy định nêu trên, đơn tố giác của ông Nguyễn Văn Sơn (sinh năm 1970) không xác định được người tố cáo, không rõ địa chỉ là thuộc trường hợp không đủ điều kiện thụ lý theo quy định và nội dung đơn tố giác không đúng sự thật khi cho rằng DNTN Minh Hưng khai thác khoáng sản cát gây sạt lở.

Ngoài ra, qua kiểm tra, có phát hiện 05 ghe, tàu lạ có trang bị dụng cụ bơm hút cát neo đậu tại xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Theo như thông tin phản ánh từ người dân, các tàu, ghe này lợi dụng vùng giáp ranh, thường xuyên qua địa phận tỉnh Tây Ninh (kể cả ban đêm) khai thác cát trái phép, chưa được cơ quan chức năng xử lý. Đối với nội dung này, Uỷ ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Tài nguyên – Môi trường và địa phương có liên quan theo dõi, kiểm tra, kịp thời phát hiện những vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật các trường hợp khai thác cát trái phép.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Căn cứ Điều 35, Điều 37, Điều 40 quy định trình tự thực hiện thủ tục cấp phép thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản, phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

1. Công tác thăm dò khoáng sản:

Năm 2020, UBND tỉnh không cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (theo tinh thần chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh: *Từ năm 2017, tạm dừng việc tiếp nhận hồ sơ dự án liên quan đến đất san lấp mới (chờ điều chỉnh Quy hoạch).*

Tổng số giấy phép thăm dò còn hiệu lực trên địa bàn tỉnh đến thời điểm báo cáo: không có.

Số giấy phép thăm dò hết hạn trong năm báo cáo đang đề nghị gia hạn: không có.

Số giấy phép thăm dò hết hạn trong năm báo cáo đang lập hồ sơ đề nghị cấp phép: không có.

Số giấy phép thăm dò đã được cấp giấy phép khai thác khoáng sản: không có.

2. Công tác khai thác khoáng sản:

Năm 2020, UBND tỉnh cấp 09 giấy phép hoạt động khoáng sản, trong đó: 06 giấy phép khai thác, 03 giấy phép gia hạn khai thác *(Bảng số liệu tổng hợp về tình hình cấp giấy phép khai thác khoáng sản lập theo Mẫu số 37b kèm theo).*

Tổng số giấy phép khai thác còn hiệu lực trên địa bàn tỉnh đến thời điểm báo cáo: 73 giấy phép.

Số giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hạn trong năm báo cáo và đang đề nghị gia hạn: 02 giấy phép.

Số giấy phép khai thác khoáng sản hết hạn trong năm báo cáo: 01 giấy phép.

Việc cấp giấy phép hoạt động khoáng sản được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản:

Thuế Tài nguyên: 10.840.314.194 đồng.

Phí Bảo vệ môi trường: 6.424.732.780 đồng.

Tiền thuê đất:

- Năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 11 Giấy phép khai thác được thuê đất hoạt động khoáng sản *(theo Công văn số 598/PQLĐĐ ngày 07/12/2020 của Phòng quản lý đất đai).*

- Tổng số tiền thuê đất Cục Thuế đã thu năm 2020 là 992.147.170 đồng *(theo Công văn số 5963/CTTNI-KK ngày 01/12/2020 Cục Thuế tỉnh Tây Ninh về việc cung cấp thông tin nghĩa vụ tài chính, số liệu tính đến 30/11/2020).*

Công tác ký quỹ: Năm 2020, Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh đã tiếp nhận 18 lượt ký quỹ bảo vệ môi trường với tổng số tiền là 1.725.234.178 đồng (phải nộp năm 2020 theo các quyết định phê duyệt đề án cải tạo phục hồi môi trường ban hành trước năm 2020). Riêng năm 2020 không có quyết định phê duyệt *(theo Công văn số 35/QBVMT ngày 19/10/2020 của Quỹ Bảo vệ môi trường).*

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG NƠI KHAI THÁC KHOÁNG SẢN:

1. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất bị thu hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản:

Căn cứ quy định tại Điều 12, Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ về tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác

khoáng sản, UBND tỉnh phê duyệt các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 13/12/2013, các giấy phép hoạt động khoáng sản được cấp đều thuộc trường hợp không phải đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Số lao động địa phương được sử dụng: 365 người.

3. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Hỗ trợ sỏi đỏ sửa chữa đường giao thông nông thôn; thi công đường ngang vào đập phụ K4 Hồ Dầu Tiếng.

4. Xây dựng công trình công cộng, hỗ trợ, phúc lợi: Đóng góp kinh phí cho UBND huyện Dương Minh Châu tặng quà Tết cho người nghèo; Hỗ trợ các cơ quan đoàn thể trong hoạt động an sinh huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

5. Bảo vệ môi trường trong khai thác và phục hồi môi trường sau khai thác:

Công tác bảo vệ môi trường trong khai thác và phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản đã được lãnh đạo các cấp chú trọng, quan tâm thường xuyên, cụ thể:

- Đối với việc khai thác cát xây dựng, đất san lấp:

+ Đối với khai thác cát xây dựng thì yêu cầu chủ giấy phép giải tỏa bến bãi, phục hồi cảnh quan môi trường.

+ Tưới đường, sửa chữa đường vận chuyển, che phủ vải bạt.

+ Đối với khai thác đất san lấp nếu địa hình dương thì yêu cầu trồng cây, phục hồi cảnh quan tiếp tục sản xuất nông nghiệp. Nếu địa hình âm thì yêu cầu lập hàng rào bảo vệ moong khai thác, đào đắp taluy cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân được sử dụng hạ tầng, kỹ thuật trong hoạt động khai thác khoáng sản và yêu cầu tổ chức, cá nhân khai thác phải thực hiện đảm bảo các quy định, cam kết về bảo vệ môi trường;tiến hành trồng cây xanh xung quanh bờ mỏ và dọc hai bên đường vận chuyển ngoài mỏ; thực hiện công tác giám sát môi trường; quy định tốc độ an toàn cho phương tiện vận chuyển vật liệu khi đi qua khu dân cư, xe chạy từ mỏ ra đường liên xã phải giảm tốc độ (< 30 km/giờ); thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về chính sách bảo hộ quyền lợi của nhân dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác, tham gia đóng góp vào các chương trình phúc lợi xã hội tại địa phương; bố trí biển cảnh báo giảm tốc độ tại các giao lộ giữa đường ra vào mỏ với đường bên ngoài; phối hợp với chính quyền địa phương san gạt, lấp đầy hố voi nếu đường vận chuyển ngoài xuống cấp, hư hỏng.

IV . CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường:**

- Cần xem xét loại bỏ Điểm c khoản 2 Điều 40 Luật Khoáng sản: "*Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản phải có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% tổng vốn đầu tư thực hiện đề án thăm dò khoáng sản*". Lý do: đã có quy định tại Điều 46 Luật Khoáng sản năm 2010 về thu hồi giấy phép, trong đó, có quy định nếu 06 tháng không triển khai thì có thể bị thu hồi.

- Cần xem xét loại bỏ điểm c Khoản 2 Điều 53 Luật Khoáng sản: "*Có vốn chủ*

sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản".

- Cần điều chỉnh, bổ sung quy định về tiêu chí phân loại khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường.

- Cần bổ sung vào khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản: Bổ sung điểm (1) vào khoản 1 quy định loại khoáng sản làm vật liệu san lấp là các loại đất, đá, cát, sạn, sỏi không đủ tiêu chuẩn làm vật liệu xây dựng.

- Sửa đổi khoản 2 Điều 49 Luật Khoáng sản: Bỏ cụm từ "*...và Bộ Tài nguyên và Môi trường*". Sửa lại thành: *Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải nộp báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản kèm theo quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 về việc quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác khoáng sản thực tế, trong đó bổ sung quy định: *"Cơ quan chủ quản quản lý; nguồn ngân sách đầu tư thực hiện dự án lắp đặt trạm cân, camera; thời gian hoạt động khoáng sản"* nhằm hoàn thiện cơ chế kiểm soát hoạt động khoáng sản, nhất là cát xây dựng trong khu vực sông, suối, hồ.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ điều chỉnh, bổ sung quy định về chế tài, xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản. Sửa đổi, điều chỉnh tăng mức phạt hành chính và biện pháp xử lý (tăng gấp đôi chế tài đối với khung xử phạt hành chính và rút phép hoạt động từ 01 năm trở lên đối với các hành vi vi phạm quy định tại các Điều 36, 40 và 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Áp dụng biện pháp tịch thu tất cả các phương tiện khai thác khoáng sản trái phép đối với các hành vi vi phạm tại Điều 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP). Bổ sung quy định xử lý hành chính đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản và các bến, bãi tập kết, kinh doanh khoáng sản về việc không trang bị, lắp đặt trạm cân và camera hoặc đã trang bị, lắp đặt nhưng không hoạt động; không đấu nối dữ liệu quản lý trạm cân, camera với cơ quan chủ quản. Lý do: Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản thì chưa có quy định biện pháp chế tài hành chính, xử lý vi phạm đối với hành vi vi phạm này.

- Chủ trì phối hợp các Bộ, ngành có liên quan xây dựng quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng tại khu vực giáp ranh.

*** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì phối hợp các Bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng quy chế phối hợp quản lý nhà nước công trình thủy lợi trong hồ Dầu Tiếng theo hướng đa mục tiêu.

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Dầu Tiếng-Phước Hòa (đơn vị quản lý hồ):

+ Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động vận chuyển, mua bán cát, nuôi cá lồng bè.. trong hồ Dầu Tiếng, đồng thời làm hết chức năng nhiệm vụ của mình. Kiên quyết không cho các tàu chưa đăng ký, đăng kiểm và không có giấy phép khai thác vào hồ.

+ Lắp đặt trạm quan trắc nước mặt tự động tại kênh Tây, hồ Dầu Tiếng và thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định điểm b, Khoản 1, Điều 4 và điểm b, Khoản 2, Điều 5 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khí tượng thủy văn.

+ Phối hợp với UBND 03 tỉnh chấn chỉnh về số bến bãi, thống nhất 01 giấy phép khai thác cát được cấp 01 bến bãi tập kết cát khai thác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Sở TNMT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CVKT;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Trần Văn Chiến

PHỤ LỤC 1

Công văn triển khai thực hiện các văn bản cấp trên và Công văn điều hành, chỉ đạo của UBND tỉnh Tây Ninh

(Kèm theo Báo cáo số: 40 /BC-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Tây Ninh)

*** Các Công văn triển khai thực hiện các văn bản cấp trên:**

Công văn số 471/VP-KTTC ngày 22/01/2020 về việc triển khai thực hiện theo nội dung Công văn số 622/BNN-TCTL ngày 21/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng.

Công văn số 1121/VP-KTTC ngày 25/02/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.

Công văn số 3035/VP-KTTC ngày 05/5/2020 về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TWcủa Bộ Chính trị (khóa XI).

Công văn số 3855/VP-KTTC ngày 03/6/2020 về việc xử lý thông tin phản ánh của báo chí xảy ra tại hồ Dầu Tiếng theo Công văn số 4356/VPCP-V.I ngày 02/6/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Công văn số 5400/VP-KTTC ngày 31/7/2020 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định về quản lý khoáng sản tại các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia

Công văn số 4822/VP-KTTC ngày 10/7/2020 về việc kiểm tra, đánh giá hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 5550/VPCP-CN ngày 08/7/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Công văn số 2095/UBND-KTTC ngày 03/9/2020 về việc cung cấp thông tin về quy hoạch các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh Công văn số 5768/BCT-CN ngày 07/8/2020 của Bộ Công Thương.

Công văn số 2233/UBND-KTTC ngày 17/9/2020 về việc thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản và bảo vệ đê điều theo Công văn số 1231/TTg-CN ngày 11/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn số 6871/VP-KTTC ngày 21/9/2020 về việc tham mưu triển khai thực hiện chiến lược phát triển vật liệu xây dựng theo Văn bản số 4516/BXD-VLXD ngày 17/9/2020 của Bộ Xây dựng.

Công văn số 7236/VP-KTTC ngày 01/10/2020 về việc tham mưu văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản.

Công văn số 7523/VP-KTTC ngày 09/10/2020 về việc cung cấp số liệu, thông tin về công tác tính, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Công văn số 5627/BTNMT-ĐCKS ngày 09/10/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Công văn số 7525/VP-KTTC ngày 09/10/2020 về việc cung cấp thông tin lập Báo cáo tổng kết Chiến lược khoáng sản đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 theo Công văn số 5622/BTNMT-ĐCKS ngày 09/10/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Công văn số 7715/VP-KTTC ngày 19/10/2020 về việc tham mưu thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư giai đoạn 2 dự án Nhà máy sản xuất xi măng tại xã Tân Hòa, huyện Tân Châu.

Công văn số 7802/VP-KTTC ngày 22/10/2020 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Công văn số 9561/VP-KTTC ngày 23/12/2020 sao gửi Thông tư số16/2020/TT-BTNMT ngày 18/12/2020 của Bộ Tài nguyên – Môi trường quy định về công tác khai đào công trình và lấy mẫu địa chất, khoáng sản tại công trình khai đào.

Công văn số 9740/VP-KTTC ngày 29/12/2020 sao gửi Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên – Môi trường quy định về lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác và quy trình, phương pháp, biểu mẫu để xác định sản lượng khai thác khoáng sản thực tế.

*** Các Công văn điều hành, chỉ đạo như sau:**

Công văn số 3335/UBND-KTTC ngày 31/12/2020 kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động khai thác cát vùng giáp ranh các tỉnh Bình Dương, Tây Ninh.

Công văn số 3332/UBND-KTTC ngày 30/12/2020 phúc đáp giải quyết đơn tố giác của ông Nguyễn Văn Sơn.

Công văn số 8874/VP-KTTC ngày 27/11/2020 Về việc phê duyệt khu vực đấu giá và không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

Công văn số 3257/UBND-KTTC ngày 24/12/2020 đính chính Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Công văn số 9326/VP-KTTC ngày 16/12/2020 Cung cấp thông tin lấp báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

Công văn số 9327/VP-KTTC ngày 16/12/2020 Báo cáo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản năm 2020

Công văn số 2665/UBND-KTTC ngày 28/10/2020 về việc tăng cường công tác quản lý cát, sỏi và bảo vệ lòng, bờ bãi sông trên địa bàn tỉnh.

Công văn số 7920/VP-KTTC ngày 26/10/2020 về việc cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu khoáng sản và đề xuất danh mục xuất khẩu khoáng sản.

Công văn số 5732/VP-KTTC ngày 12/8/2020 về việc khẩn trương báo cáo kết quả triển khai thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước về kiến nghị truy thu thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần xi măng Fico Tây Ninh.

Công văn số 5447/VP-KTTC ngày 03/8/2020 về việc góp ý dự thảo Quy chế phối hợp trong công tác cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản và công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Công văn số 4948/VP-KTTC ngày 15/7/2020 về việc tiếp tục khẩn trương triển khai thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước về kiến nghị truy thu thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường tại Công ty cổ phần xi măng Fico Tây Ninh.

Công văn số 1138/UBND-KTTC ngày 01/6/2020 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Công văn số 183/UBND-KTTC ngày 04/2/2020 về việc phối hợp xử lý kết quả thanh tra chuyên đề xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ đá vôi, đá sét làm nguyên liệu xi măng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Mẫu số 37a

BẢNG SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH CẤP GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN NĂM 2020

STT	Số giấy phép	Ngày cấp	Loại khoáng sản	Tên đơn vị được cấp phép	Vị trí hành chính khu vực thăm dò	Diện tích (m^2)	Ghi chú
I	**Giấy phép Bộ cấp: Không có**						
II	**Giấy phép tỉnh cấp: Không có** (Do từ ngày 01/01/2017, theo tinh thần chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Biên bản số 340/BB-UBND ngày 14/12/2016: Từ năm 2017, tạm dừng việc tiếp nhận hồ sơ dự án liên quan đến đất san lấp mới (chờ điều chỉnh Quy hoạch).						

BẢNG SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ KẾT QUẢ THĂM DÒ KHOÁNG SẢN ĐỐI VỚI GIẤY PHÉP TỈNH CẤP NĂM 2020

STT	Số Quyết định phê duyệt	Ngày cấp	Loại khoáng sản	Diện tích thăm dò (m^2)	Vị trí hành chính khu vực được cấp phép	Trữ lượng khoáng sản được phê duyệt (m3)		Ghi chú
						Cấp 121	Cấp 122	
	Không có							

Mẫu số 37b

BẢNG SỐ LIỆU TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NĂM 2020

STT	Số giấy phép	ngày cấp	Loại khoáng sản	Tên đơn vị được cấp phép	Vị trí khu vực khai thác	Diện tích khai thác m^2	Trữ lượng (m^3)	Công suất khai thác (m^3/năm)	Thời hạn giấy phép	Cấp phép thông qua đấu giá hay không đấu giá
I	Giấy phép Bộ cấp: không có									
II	**Giấy phép Tỉnh cấp:**									
1	2087/GP-UBND (gia hạn)	18/09/2020	Cát Xây dựng	DNTN Huy Thiện	Suối Tha La, xã Suối Dây, huyện Tân Châu	125.000	48.866,0	20.000,0	9 tháng 19 ngày	không đấu giá
2	1457/GP-UBND (gia hạn)	13/07/2020	Đất san lấp	Công ty TNHH XDCN Minh Dũng	ấp Thaạnh Lộc và ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Bình, Tân Biên	21.942	88.833,0	20.877,0	6 tháng	không đấu giá
3	2776/GP-UBND (gia hạn)	11/11/2020	Đất san lấp	Công ty TNHH TM DV Cát Tường	Ấp 6, xã Suối Ngô, Tân Châu	35.000	214.120,0	60.000,0	10 th 24 ngày	không đấu giá
4	65/GP-UBND	14/01/2020	Vật liệu san lấp	DNTN Tuấn Vy	ấp Long Hưng, xã Long Thuận, Bến Cầu	32.000	110.659,0	22.100,0	05 năm	không đấu giá
5	304/GP-UBND	18/02/2020	Vật liệu san lấp	Công ty TNHH Đồng Thuận Hà	ấp Hòa Hợp, xã Hòa thạnh, Tân Biên	46.000	315.029,0	52.000,0	6 năm 01 tháng	không đấu giá
6	302/GP-UBND	18/02/2020	Vật liệu san lấp	DNTN Tuấn Vy	ấp Bình Phước, xã Bình Thạnh, Tân Biên	24.676	134.524,0	26.000,0	5 năm 2 tháng	không đấu giá
7	102/GP-UBND	17/01/2020	Vật liệu san lấp	Công ty TNHH MTV KTKS Thiện Thành	ấp Sân Bay, xã Tân Phong, Tân Biên	41.000	262.451,0	45.000,0	5 năm	không đấu giá
8	103/GP-UBND	17/01/2020	Vật liệu san lấp	DNTN Nguyễn Thái Dương	ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây, Tân Biên	42.751	227.327,0	45.000,0	7 năm	không đấu giá
9	3144/QĐ-UBND	24/12/2020	Vật liệu san lấp	Công ty TNHH Ngọc Nữ Tây Ninh	ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, Tân Biên	40.009,38	229.175	65.600	4 năm	không đấu giá

TỔNG CỘNG: 09 GIẤY PHÉP.